TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 103/2021/HS-ST
Ngày: 18/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trầm Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Mai

Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 511/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh năm 1989; tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: 52 HB, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nam T và bà Bùi Thị H; có vợ Nguyễn Thị Hoài T và 02 con; tiền án: Ngày 27/11/2015, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 250/2015/HSST; Nguyễn Thanh N kháng cáo nên ngày 29/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên xử phạt 21 (hai mươi mốt) tháng tù giam theo bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HS-PT; Ngày 26/3/2018, Tòa án nhân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST; nhân thân: Ngày 28/7/2012 bị Công an phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa từ ngày 15/12/2020; (có mặt).

- *Bị hại*:

1. Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1994; nơi cư trú: 453/59E LVS, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1996; nơi cư trú: 71/12 TP, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lã Thị Hương L, sinh năm 1978; nơi cư trú: 44Bis BH, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 2, PL, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; (vắng mặt).

3. Ông Trần Minh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: 108 NCT, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/12/2019, ông Vũ Xuân H tổ chức tiệc ăn uống với Nguyễn Thanh N, Nguyễn Thị Kim A, Trần Minh T, Nguyễn Thị Thanh N tại nhà số 453/59E LVS, Phường 12 Quận 3. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N thấy bà Kim A để chìa khóa xe máy ở ghế sắt tại lối ra vào sân thượng nên nảy sinh ý định lấy trộm xe máy của bà Kim A. N lén lút lấy chìa khóa xe của bà Kim A rồi đi xuống dưới nhà. Lúc này, N thấy tại bàn phòng ngủ lầu 1 có để 01 máy Ipad nên lấy trộm, sau đó tiếp tục đi xuống tầng trệt, dùng chìa khóa lấy được trước đó mở cốp xe chiếc xe Honda Airblade, biển số: 86T2-7787 của bà Kim A, cất chiếc Ipad vào trong xong dắt xe ra ngoài đường, chạy đến tiệm cầm đồ NT, số 44Bis BH, Phường 13, Quận 6 cầm xe cho bà Lã Thị Hương L với giá 3.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Kim A và ông H có gọi điện cho N nhiều lần nhưng không được. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N có trả lời điện thoại của bà Kim A và cho biết đã cầm xe của bà Kim A tại số 44Bis BH, Phường 13, Quận 6. Bà Kim A đã báo Công an tiến hành thu giữ chiếc xe trên. Đến ngày 15/12/2019, N gửi trả chiếc Ipad và chùm chìa khóa xe cho ông H và bà Kim A qua dịch vụ xe GoViet. Sau khi lấy trộm tài sản của bà Kim A và ông H, Nguyễn Thanh N đã bỏ trốn về Hà Nội sống lang thang.

Qua trình báo của bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 đã khởi tố Nguyễn Thanh N nhưng bị cáo đã bỏ trốn nên ra quyết định truy nã bị can. Đến ngày 15/12/2020, Nguyễn Thanh N đến Công an phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Nguyễn Thanh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ông Vũ Xuân H khai nhận còn bị mất 01 đồng hồ đeo tay hiệu Louis XVI Limited, màu bạc mua ở nước ngoài, ông Trần Minh T khai bị mất số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 14/12/2019 tại nhà số 453/59E LVS, Phường 12, Quận 3 nhưng Nguyễn Thanh N không thừa nhận có trộm cắp những tài sản này. Ông H cũng không chứng minh được nguồn gốc của chiếc đồng hồ Louis XVI Limited.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG-TS ngày 21/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, xác định: Chiếc xe Honda Airblade, biển số: 86T2-7787 trị giá 12.667.000 đồng; máy tính bảng hiệu Apple Ipad 1 trị giá 1.067.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô 02 bánh hiệu Honda AirBlade, biển số: 86T2-7787, màu đen –bạc, số máy: 0256989, số khung: Y217139 và 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 1 dung lượng 16GB, số Imei: 013313007521570. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A và ông Vũ Xuân H.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh N 01 điện thoại di động hiệu Titel, it2180, số Imei 1: 354569085336929, số Imei 2: 354569085336937.

Trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Xuân H và bà Nguyễn Thị Kim A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-HS ngày 06/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại ông Vũ Xuân H và bà Nguyễn Thị Kim A vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lã Thị Hương L, ông Nguyễn Văn Q và Ông Trần Minh T vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù giam; giao trả bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Titel, it2180, số Imei 1: 354569085336929, số Imei 2: 354569085336937; buộc Nguyễn Thanh N nộp lại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an Phường 12, Quận 3 lập ngày 14/12/2019 (BL 79); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại, nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/12/2019 tại 453/59E LVS, Phường 12, Quận 3 Nguyễn Thanh N đã lén lút lấy trộm một chiếc xe Honda Airblade, biển số: 86T2-7787 của bà Kim A và 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 1 của ông Vũ Xuân H.

[2] Xét, bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn bất chấp xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[3] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt một xe Honda Airblade, biển số: 86T2-7787 trị giá 12.667.000 đồng và một máy tính bảng hiệu Apple Ipad 1 trị giá 1.067.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 29/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 21

(hai mươi mốt) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HS-PT. Nhưng bị cáo tiếp tục tái phạm nên ngày 26/3/2018, Tòa án nhân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm thuộc trường hợp định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi; tài sản đã được giao trả cho bị hại (BL 93, 95); Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h-s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định về khung hình phạt áp dụng; áp dụng các điểm h-s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô 02 bánh hiệu Honda AirBlade, biển số: 86T2-7787, màu đen –bạc, số máy: 0256989, số khung: Y217139 và 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 1 dung lượng 16GB, số Imei: 013313007521570. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A và ông Vũ Xuân H.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Titel, it2180, số Imei 1: 354569085336929, số Imei 2: 354569085336937 không liên quan đến vụ án nghĩ nên giao trả cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Xuân H và bà Nguyễn Thị Kim A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Đối với Lã Thị Hương L là người nhận cầm chiếc xe Honda AirBlade, biển số: 86T2-7787 cho Nguyễn Thanh N, không biết chiếc xe này là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[10] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h-s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thanh N.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt : Nguyễn Thanh N 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2020.

Buộc Nguyễn Thanh N nộp lại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Giao trả Nguyễn Thanh N 01 điện thoại di động hiệu Titel, it2180, số Imei 1: 354569085336929, số Imei 2: 354569085336937.

(Tài sản giao trả Nguyễn Thanh N được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 418/LNK-CSĐT ngày 10/3/2021 của Công an Quận 3).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (…)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Tuấn Kiệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**HỘI THẨM NHÂN DÂN**	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
		Lê Huệ Chi